

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Thông báo số 22/TB-HĐND ngày 04/5/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Kết luận Hội nghị thống nhất thời gian, nội dung, chương trình tổ chức kỳ họp chuyên đề (kỳ họp thứ 16) và kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 (kỳ họp thứ 17) của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thẩm quyền mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách thành phố Hà Nội (bao gồm cả kinh phí khoa học và công nghệ) đang thực hiện theo phân cấp tại Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND Thành phố về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

Luật Đấu thầu năm 2023 bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/01/2024. Chính phủ cũng ban hành Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong đó, tại Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP có quy định về thẩm quyền mua sắm tài sản

của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của địa phương, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương, cụ thể:

“Điều 91. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm

1. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản:

a) Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản công tại cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

b) Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản thuộc các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

c) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

2. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ không thuộc các trường hợp tại khoản 1 Điều này:

a) Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của cơ quan trung ương (bao gồm cả việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của cơ quan trung ương);

b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương (bao gồm cả việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của địa phương);

c) Thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị thuộc phạm vi được cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định và được quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng;

d) Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.”

Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ là văn bản quy phạm pháp luật mới nhất, có hiệu lực cao nhất hiện tại quy định về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng

hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ ngân sách nhà nước. Phạm vi áp dụng bao gồm cả mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ là văn bản quy phạm pháp luật mới nhất, có hiệu lực cao nhất hiện tại quy định về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ ngân sách nhà nước. Phạm vi áp dụng bao gồm cả mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Sau khi Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ được ban hành (có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký), các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố cũng như các nhiệm vụ sử dụng kinh phí khoa học và công nghệ Thành phố khác (bao gồm cả kinh phí chi thường xuyên đơn vị sự nghiệp KH&CN, chi hoạt động nghiệp vụ KH&CN, kinh phí nhiệm vụ ứng dụng CNTT của các đơn vị thuộc Thành phố) hiện đang phải tạm dừng việc mua sắm do chưa có Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ.

Vì vậy, cần thiết ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội để:

- Cụ thể hóa quy định tại điểm c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc thực hiện mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ ngân sách nhà nước thành phố Hà Nội.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp theo Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố.

- Khẩn trương tháo gỡ vướng mắc cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố cũng như các nhiệm vụ sử dụng kinh phí khoa học và công nghệ Thành phố khác hiện đang tạm dừng việc mua sắm do chưa có Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định thẩm quyền mua sắm đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

Ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Nghị quyết).

2. Quan điểm, nguyên tắc xây dựng Nghị quyết

Thực hiện theo đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2023, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu đồng thời phù hợp với các quy định pháp luật khác về quản lý tài sản công, quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Nghị quyết được xây dựng theo hướng phù hợp với quy định pháp luật của Trung ương về thẩm quyền quyết định mua sắm; Phù hợp quy định pháp luật của Trung ương về quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ và với Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố.

Kế thừa nguyên tắc phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công đã được HĐND Thành phố quy định tại các Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 618/TTr-SKHCHN ngày 29/3/2024 về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, UBND Thành phố đã có chỉ đạo giao Sở Khoa học và Công nghệ nghệ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện thủ tục, hồ sơ, tham mưu văn bản của UBND Thành phố trình Thường trực HĐND Thành phố quyết định đề xuất xây dựng Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Công văn số 3921/VP-KGVX ngày 05/4/2024).

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

1. Cơ quan chủ trì xây dựng nghị quyết (Sở Khoa học và Công nghệ) đã có Tờ trình số 785/TTr-SKHCHN ngày 15/4/2024 báo cáo UBND Thành phố,

UBND Thành phố đã có Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 08/05/2024 trình Thường trực HĐND Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Thường trực HĐND Thành phố đã có văn bản quyết định áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn.

3. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết.

4. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức soạn thảo Nghị quyết, đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng Giao tiếp điện tử thành phố để xin ý kiến rộng rãi và gửi văn bản xin ý kiến đến Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, thị xã.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu toàn bộ các ý kiến góp ý của các đơn vị, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết HĐND Thành phố, gửi Sở Tư pháp thẩm định.

5. Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 109/BC-STP ngày 07/05/2024

6. Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, trình UBND Thành phố xem xét thông qua dự thảo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;
- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;
- Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;
- Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết gồm 6 Điều, trong đó:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định về thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Đối với việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phần kinh phí được giao khoán của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện theo khoản 3 Điều 134 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ.

3. Đối với việc mua sắm không sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực

hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cá nhân, tổ chức tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà không phải là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện theo khoản 4 Điều 134 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ.

4. Ngoài các nội dung tại Quy định này, các nội dung khác về quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo các quy định của hiện hành của Trung ương, Thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

3. Tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố.

4. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội không thuộc các trường hợp tại Điều 3.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Thời gian thông qua Nghị quyết và hiệu lực thi hành.

3. Thuyết minh nội dung quy định tại Nghị quyết

3.1. Về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

a) Về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố

Căn cứ các quy định pháp luật của Trung ương về quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ và quy định tại Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố¹, đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp

¹ Khoản 1 Điều 12 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC: “1. Đơn vị quản lý kinh phí: a) Mở tài khoản dự toán tại Kho bạc Nhà nước để **nhận kinh phí ngân sách nhà nước và thanh toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cho tổ chức chủ trì nhiệm vụ theo hợp đồng** nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã ký kết với đơn vị quản lý kinh phí (sau đây gọi tắt là hợp đồng).”

Khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC: “1. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: a) Mở tài khoản tiền gửi khác tại Kho bạc Nhà nước để **tiếp nhận kinh phí** thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng do đơn vị quản lý kinh phí thanh toán.”

Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị quản lý kinh phí, tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (bao gồm cả tổ chức thuộc Thành phố quản lý và tổ chức không thuộc Thành phố quản lý) là đơn vị sử dụng kinh phí (đơn vị trực tiếp tổ chức mua sắm, đấu thầu tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ).

Vì vậy, Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định:

“1. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố (do UBND Thành phố phê duyệt), Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định mua sắm các tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả tài sản do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí) giá trị từ trên 50 triệu đồng. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc thực hiện mua sắm và đấu thầu.”

Đối với mua sắm các tài sản có giá trị không quá 50 triệu đồng, thủ trưởng tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm quyết định mua sắm theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu ngày 23/6/2024.”

Quy định này của dự thảo phù hợp đảm bảo quan điểm, nguyên tắc xây dựng Nghị quyết:

- Phù hợp với quy định pháp luật của Trung ương về trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ, của tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ và với Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố;

- Phù hợp với phân cấp thẩm quyền mua sắm tài sản công tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 08/12/2021: *“b) Mua sắm tài sản công khác: - Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước quyết định mua sắm tài sản công từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán ngân sách hàng năm trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức, tự chịu trách nhiệm về hồ sơ, trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định về thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước.”* (dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công và quy định thẩm

Khoản 4 Điều 18 Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND: *“Sở Khoa học và Công nghệ ... thừa ủy quyền của UBND Thành phố tiến hành ký kết hợp đồng với tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ là bộ phận không tách rời của hợp đồng.”*

Khoản 6 Điều 30 Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND về trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ: *“Chủ trì **tạm ứng, thanh, quyết toán kinh phí** thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.”*

Khoản 4 Điều 32 Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND về Trách nhiệm và quyền hạn của tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: *“**Quản lý kinh phí được cấp, cấp đủ và đúng tiến độ kinh phí từ các nguồn kinh phí đã cam kết trong hợp đồng; tổ chức đấu thầu, mua sắm và quản lý trang thiết bị của nhiệm vụ; thanh, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ hàng năm theo niên độ ngân sách và khi kết thúc nhiệm vụ với cơ quan được giao kế hoạch khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành**”*

quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thay thế Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐND, Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND vẫn giữ nguyên tắc phân cấp này).

- Phù hợp với quy định tại Khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu: *“4. Đối với gói thầu hoặc nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị mua sắm chịu trách nhiệm quyết định việc mua sắm...”*

b) Về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương giao UBND Thành phố quản lý kinh phí

Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương giao UBND Thành phố quản lý kinh phí phải thực hiện các quy định pháp luật của Trung ương về quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Căn cứ quy định tại Điều 9 Khoản 4 Luật Ngân sách nhà nước², Khoản 1, khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC, Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I được UBND Thành phố giao quản lý kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ là đơn vị quản lý kinh phí, tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (bao gồm cả tổ chức thuộc Thành phố quản lý và tổ chức không thuộc Thành phố quản lý) là đơn vị sử dụng kinh phí (đơn vị trực tiếp tổ chức mua sắm, đấu thầu tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ).

Vì vậy, Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định:

“2. Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương giao UBND Thành phố quản lý kinh phí, Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I được UBND Thành phố giao quản lý kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ quyết định mua sắm tài sản của nhiệm vụ từ nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả tài sản do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí) giá trị từ trên 50 triệu đồng. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc thực hiện mua sắm và đấu thầu.

Đối với mua sắm các tài sản có giá trị không quá 50 triệu đồng, thủ trưởng tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm quyết định mua sắm theo quy định tại Khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu ngày 23/6/2024.”

Quy định này của dự thảo phù hợp đảm bảo quan điểm, nguyên tắc xây dựng Nghị quyết:

- Phù hợp với quy định pháp luật của Trung ương về trách nhiệm của cơ quan quản lý kinh phí, của tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

² Điều 9 Khoản 4 Luật Ngân sách nhà nước: *“Đơn vị dự toán cấp I là đơn vị dự toán ngân sách được Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách.”*

- Phù hợp với phân cấp thẩm quyền mua sắm tài sản công tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 08/12/2021.

- Phù hợp với quy định tại Khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu: *“4. Đối với gói thầu hoặc nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị mua sắm chịu trách nhiệm quyết định việc mua sắm...”*

- Đồng thời, cũng đảm bảo có sự thống nhất, tương đương như quy định về thẩm quyền mua sắm tài sản nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố: Điều giao cho đơn vị dự toán cấp I (Sở Khoa học và Công nghệ cũng là đơn vị dự toán cấp I) quyết định mua sắm tài sản nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3.2. Về thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ được giao trong dự toán ngân sách của các đơn vị sử dụng ngân sách Thành phố cần phải phù hợp, thống nhất với quy định chung của Thành phố về thẩm quyền mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước. Ngoài ra, thẩm quyền mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ còn cần phải phù hợp với quy định về quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố.

Vì vậy, Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định:

“1. Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ được giao trong dự toán ngân sách.

2. Đối với mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thẩm quyền như đối với việc mua sắm tài sản quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.”

Quy định này của dự thảo phù hợp đảm bảo quan điểm, nguyên tắc xây dựng Nghị quyết:

- Kế thừa quy định về phân cấp thẩm quyền mua sắm tài sản công tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ngày 08/12/2021:

“b) Mua sắm tài sản công khác: - Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước quyết định mua sắm tài sản công từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán ngân sách hàng năm trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức, tự

chịu trách nhiệm về hồ sơ, trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định về thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước.”

d) Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện như đối với việc mua sắm tài sản công khác quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 2 Điều này.”

- Phù hợp với quy định pháp luật của Trung ương về trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ, của tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong quản lý chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ và với Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố;

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí khoa học và công nghệ ngân sách Thành phố Hà Nội, nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ ngân sách Trung ương giao UBND Thành phố quản lý kinh phí (nếu có), nguồn vốn khác đối ứng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố.

2. Dự kiến kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí khoa học và công nghệ ngân sách Thành phố Hà Nội năm 2024 được giao tại Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 là 733.218 triệu đồng, trong đó kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ là 110.000 triệu đồng, phần còn lại (chi nghiệp vụ, mua sắm, sửa chữa, hỗ trợ chi thường xuyên đơn vị sự nghiệp công lập, chi ứng dụng CNTT...) là 623.218 triệu đồng.

Kinh phí mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hàng hóa, dịch vụ từ nguồn kinh phí khoa học và công nghệ sẽ được bố trí từ tổng kinh phí nêu trên.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố; } (để b/c);
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ;
- VPUB: CVP, PCVP C.N.Trang, KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn